

Số: 1707/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1117/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Trần Đình Bẩy** - Cư trú tại Tổ 1, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **425.054.462 đồng**.

(Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi lăm triệu không trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm sáu mươi hai đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Trần Đình Bẩy** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- UBND phường Đoàn Kết;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: ~~1707~~ /QĐ-UBND ngày ~~23~~ /10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Trần Đình Bấy				
	Địa chỉ: Tổ 11- phường Đoàn Kết				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c+d)				425.054.462
a	Về đất				80.002.000
1	Diện tích thu hồi	m ²	2.353,0		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	2.353,0	34.000	80.002.000
3	Vị trí 1				
4	Nguồn gốc: Được xí nghiệp chè Tam Đường giao khoán ngày 26/3/1996; Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 90 TBD 2 đang quy chủ cho ông Vũ Đức Thuận; thửa 147 TBD 3 đang quy chủ cho ông Nguyễn Văn Phương; thửa 159 TBD 3 đã cấp GCN QSD đất số BQ450146 ngày 4/6/2015 cho ông Trần Văn Quyết thửa 160 TBD 3 đang quy chủ cho bà Lý Thị Hiền và 84,4m ² thuộc thửa 242 TBD 3 DGT do UBND phường Quyết Tiến quản lý thực tế là đất của ông Bấy được giao khoán năm 1996 sử dụng ổn định không có tranh chấp				
b	Tài sản, VKT				8.646.462
1	Hào đào thủ công (40,0*1,0*0,7)	m ³	28	82.500	2.310.000
2	Kè xây bằng đá (26,0*0,3*0,7)	m ³	5,46	392.700	2.144.142
3	Nền BT đá dăm dày 10cm (4,0*9,0)	m ²	36	83.600	3.009.600
4	Bóc tách bể chứa nước				-
4.1	Tường xây gạch đỏ T11cm (4,0*0,7)	m ²	2,8	273.900	766.920
4.2	Nền BT gạch vỡ dày 10cm (1,0*1,0)	m ²	1	59.400	59.400
5	Nền BT gạch vỡ dày 10cm (2,0*3,0)	m ²	6	59.400	356.400
c	Cây cối hoa màu trên đất				82.360.000
1	Cây nhãn bán kính tán từ 2 đến 4m	cây	37	624.000	23.088.000
2	Cây nhãn bán kính tán từ 1 đến 2m	cây	10	420.000	4.200.000
3	Hàng rào cây sống	m	10	7.200	72.000
4	Sản lượng chè 2000 m ² *25 tấn/ha / năm*2 năm	kg	10.000	5.500	55.000.000
d	Chính sách hỗ trợ				254.046.000
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	2.353,0	102.000	240.006.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất gia đình trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp tỷ lệ mất đất từ trên 70% diện tích đất nông nghiệp không phải di chuyển chỗ ở (3 khẩu *30kg*12 tháng) theo điều 16 Quyết định 33/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu	kg/ người	1.080,0	13.000	14.040.000

Số: 1708/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Nguyễn Văn Hải** - Cư trú tại Tổ 8, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **70.544.613 đồng**.

(Bằng chữ: Bảy mươi triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm mười ba đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Nguyễn Văn Hải** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: 1708/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
1	Nguyễn Văn Hải				
	Địa chỉ: Tổ 8- phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c+d)				70.544.613
a	Về đất				11.893.200
1	Diện tích thu hồi	m ²	349,8		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	349,8	34.000	11.893.200
3	Vị trí 1				
4	Nguồn gốc: Được Nhà nước cấp GCN QSD đất số BX792920 cấp ngày 13/9/2017. Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 238 TBĐ 3 DGT đang quy chủ cho UBND phường Quyết Tiến quản lý; và thửa 275 TBĐ 3 đã cấp GCN QSD đất số BX792921 cho bà Trần Thị Hoa thực tế là đất của gia đình ông Hải có cùng nguồn gốc với GCN QSD đất đã cấp. Hiện trạng không có tranh chấp				
b	Tài sản vật kiến trúc				1.691.813
1	Cột BTCT (0,1*0,15*2)*13 cọc	m ³	0.4	1.393.700	543.543
2	Dây thép gai	m	40.0	5.000	200.000
3	Bể nước xây gạch đỏ T11cm, không nắp (0,6*0,8*1,2)	m ²	0.6	631.400	363.686
4	Bó bờ hoàn chỉnh	m	7.0	48.400	338.800
5	Nền BT đá dăm dày 10 cm (2,1*1,4)	m ²	2.9	83.600	245.784
c	Cây cối hoa màu				11.920.000
1	Cây lấy gỗ D= 40, H 5 (2 cây mỡ)	m ³	1,26	480.000	602.880
2	Cây lấy gỗ D=30, H5 (2 cây xoan)	m ³	0,71	480.000	339.120
3	Cây nhãn bán kính phát tán >4m	Cây	1	900.000	900.000
4	Cây lấy gỗ D=10-dưới 25 cm	Cây	3	42.000	126.000
5	Cây nhãn bán kính phát tán từ 1 đến dưới 2 m	Cây	4	420.000	1.680.000
6	Sản lượng chè 300,8 m ² * 25 tấn/ha/năm *2 năm	Cây	1.504.0	5.500	8.272.000
d	Chính sách hỗ trợ				45.039.600
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	349,8	102.000	35.679.600
2	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất gia đình trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp tỷ lệ mất đất từ trên 70% diện tích đất nông nghiệp không phải di chuyển chỗ ở (2 khẩu *30kg*12 tháng) theo điều 16 Quyết định 33/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu	kg/ người	720.0	13.000	9.360.000

Số: ~~709~~/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số ~~1117~~ TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Phạm Bá Đạo** - Cư trú tại Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **124.137.800 đồng**.

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi bốn triệu một trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Phạm Bá Đạo** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Phạm Bá Đạo				
	Địa chỉ: Tổ 6 - phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				124.137.800
a	Về đất				21.855.200
1	Diện tích thu hồi	m ²	642,8		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	642,8	34.000	21.855.200
3	Vị trí Vt1				
4	Nguồn gốc: Đất của gia đình ông Phạm Bá Đạo được Nông trường giao khoán 26/3/1996. Phần diện tích đất chồng lấn lên các thửa 238 TĐĐ 3 DGT quy chủ cho UBND phường Quyết Tiến quản lý; thửa 67 TĐĐ 33 đã cấp GCN QSD đất số CM642886 cho ông Hoàng Văn Kiệt; thửa 68 TĐĐ 33 đã cấp GCN QSD đất số BQ185229 ngày 12/11/2013 cho bà Lê Thị Nhài; thửa 13 TĐĐ 34 đã cấp GCN QSD đất số BL266970 ngày 29/8/2014 cho bà Dương Thị Nghĩa; 193 TĐĐ 3 đã cấp GCN QSD đất số BQ450669 ngày 19/12/2014 cho ông Lê Ngọc Luận.				
b	Cây cối hoa màu				17.997.000
1	Cây đu đủ cho thu hoạch	Cây	2	144.000	288.000
2	Cây lấy gỗ trồng năm thứ 2	Cây	1	12.000	12.000
3	Cây sung tính bằng cây lấy gỗ D=10 đến dưới 25 cm	Cây	1	42.000	42.000
4	Sản lượng chè 642 m ² *25 tấn/ha/năm*2 năm	kg	3.210	5.500	17.655.000
c	Chính sách hỗ trợ				84.285.600
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	642,8	102.000	65.565.600
2	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất gia đình trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp tỷ lệ mất đất từ trên 70% diện tích đất nông nghiệp không phải di chuyển chỗ ở (4 khẩu *30kg*12 tháng) theo điều 16 Quyết định 33/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu	kg/người	1.440,0	13.000	18.720.000

Số: 110/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà **Trần Thị Hoa** - Cư trú tại Tổ 6, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **18.432.125 đồng**.

(Bằng chữ: Mười tám triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn một trăm hai mươi lăm đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà **Trần Thị Hoa** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- UBND phường Đoàn Kết;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bậc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: 1710/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Trần Thị Hoa				
	Địa chỉ: Tổ 6- phường Đoàn Kết				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				18.432.125
a	Về đất				7.017.600
1	Diện tích thu hồi	m ²	206,4		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	206,4	34.000	7.017.600
3	Vị trí VT1				
4	Nguồn gốc: Được Nhà nước cấp GCNQS đất số BX792921 cấp ngày 13/9/2017. Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 276 TBD 3 đã cấp GCN QSD đất số BX792920 cho ông Nguyễn Văn Hải thực tế là đất của gia đình bà Hoa sử dụng ổn định không tranh chấp có cùng nguồn gốc với GCN đã cấp				
b	Tài sản vật kiến trúc				817.165
1	Cột BTCT (0,1*0,15*2)*15	m ³	0,5	1.393.700	627.165
2	Dây thép gai	m	38,0	5.000	190.000
c	Cây cối hoa màu				10.597.360
1	Cây lấy gỗ D30, H6m (5 cây) Cây mỡ	Cây	2,12	480.000	1.017.360
2	Cây nhãn bán kính phát tán >4m	Cây	3,00	900.000	2.700.000
3	Cây nhãn bán kính phát tán từ 2 đến dưới 4 m	Cây	2	624.000	1.248.000
4	Cây ăn quả trồng hạt năm thứ 2	Cây	2	66.000	132.000
5	Sản lượng chè 200 m2 *25 tấn/ha/năm*2 năm	kg	1.000	5.500	5.500.000

Số: ~~177~~ /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà **Lê Thị Chiên** - Cư trú tại Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **118.162.388 đồng**.

(Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu một trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm tám mươi tám đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà **Lê Thị Chiền** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bậc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: *1711* /QĐ-UBND ngày *23/10/2019* của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Lê Thị Chiên				
	Địa chỉ: Tổ 6- phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c+d)				118.162.388
a	Về đất				17.930.835
1	Diện tích thu hồi	m ²	540,9		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	540,9	34.000	18.390.600
	Truy thu NVTC (Thuế TNCN và lệ phí trước bạ 2,5%)		540,9	34.000	459.765
3	Vị trí: VT1				
4	<p>Nguồn gốc: Nhận chuyển nhượng từ bà Lê Thị Hương ngày 21/11/2017 (theo Hợp đồng xác nhận của UBND phường Quyết Tiến số chứng thực: 46, quyền số 01/2017-SCT/HĐGD). Đất bà Hương được UBND thành phố cấp GCNQSD đất số BQ450668 ngày 29/12/2014; hiện trạng không có tranh chấp</p> <p>Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 172 TBD 3 đã cấp GCN BQ276104 ngày 24/3/2017 cho bà Lê Thị Chiên; thửa 173 TBD 3 đã cấp GCN BQ450602 ngày 29/12/2014 cho bà Đào Thị Phương thực tế là đất của gia đình bà Chiên có cùng nguồn gốc với giấy GCN đã cấp</p>				
b	Tài sản, VKT				7.527.753
1	Hàng rào B40 (53,0*1,8) hỗ trợ di chuyển	m ²	95,4	25.000	2.385.000
2	Cọc BTCT (0,3*0,3*1)*41	m ³	3,69	1.393.700	5.142.753
c	Cây cối hoa màu trên đất				25.832.000
1	Cây nhãn bán kính tán trên 4m	cây	5,0	900.000	4.500.000
2	Cây nhãn bán kính tán từ 2 đến 4m	cây	8,0	624.000	4.992.000
3	Cây ăn quả trồng cảnh từ 2 đến dưới 3 năm	cây	6,0	204.000	1.224.000
4	Cây ăn quả trồng cảnh năm thứ 2	cây	8,0	102.000	816.000
5	Sản lượng chè 520 m ² *25 tấn/ha / năm*2 năm	kg	2.600,0	5.500	14.300.000
d	Chính sách hỗ trợ				66.871.800
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	540,9	102.000	55.171.800
2	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất gia đình trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp tỷ lệ mất đất 70% diện tích đất nông nghiệp không phải di chuyển chỗ ở (5 khẩu *30kg*12 tháng) theo điều 16 Quyết định 33/QĐ-UBND ngày 5/11/2014	kg/người	900,0	13.000	11.700.000

Số: ~~112~~ /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số ~~117~~ /TTr-TNMT ngày 21 /10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà **Vũ Thị Hoan** - Cư trú tại Tổ 6, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **23.407.700 đồng**.

(Bằng chữ: Hai mươi ba triệu bốn trăm linh bảy nghìn bảy trăm đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà **Vũ Thị Hoan** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới Bắc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Vũ Thị Hoan				
	Địa chỉ: Tổ 6- phường Quyết Tiến				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				23.407.700
a	Về đất				4.868.800
1	Diện tích thu hồi	m ²	143,2		
2	Loại đất				
	Đất trồng cây lâu năm	m ²	143,2	34.000	4.868.800
3	Vị trí VT1				
4	Nguồn gốc: Được cấp GCNQSD đất số BQ 450603 ngày 29/12/2014. Phần diện tích đất chồng lấn lên thửa 174 TBĐ 3 đang quy chủ cho bà Hán Thị Hương thực tế là đất của gia đình bà Hoan sử dụng có cùng nguồn gốc với GCN đã cấp, hiện không có tranh chấp				
b	Cây cối hoa màu trên đất				3.932.500
1	Sản lượng chè 143 m ² *25 tấn/ha / năm*2 năm	kg	715	5.500	3.932.500
c	Chính sách hỗ trợ				14.606.400
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (theo điểm a mục 1 điều 17 của Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 5/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu)	m ²	143,2	102.000	14.606.400

Số: ~~113~~/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới bắc 4D-Lô 3, phường Quyết Tiến;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số ~~117~~/TTr-TNMT ngày 21/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông **Nguyễn Thanh Huy** - Cư trú tại Tổ 1, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **51.696.000 đồng**.

(Bằng chữ: Năm mươi một triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng chẵn).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Quyết Tiến.
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông **Nguyễn Thanh Huy** có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Quyết Tiến; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- UBND phường Tân Phong;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TĐC (bổ sung)

Dự án: Phát triển quỹ đất xây dựng khu dân cư đô thị mới Bắc 4D- Lô 3, phường Quyết Tiến

(Kèm theo Quyết định số: ~~1713~~ **1713**/QĐ-UBND ngày ~~23~~ **23** /10/2019 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
1	Nguyễn Thanh Huy				
	Địa chỉ: Tổ 1- phường Tân Phong				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a)				51.696.000
a	Về đất				51.696.000
1	Diện tích thu hồi	m ²	35.9		
2	Loại đất				
	Đất ở (đường Tôn Đức Thắng kéo dài đoạn tiếp giáp đường Nguyễn Trãi đến tiếp giáp công trường mầm non Bình Minh)	m ²	35.9	1.440.000	51.696.000
	Vị trí: VT1				
	Nguồn gốc: Nhận chuyển nhượng từ ông Đoàn Công Tú. Đất ông Tú được UBND thành phố cấp GCNQSD đất số CL474569 ngày 31/01/2018				